

Số: 21/2024/QĐST-DS

Mỏ Cày Bắc, ngày 11 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1) Nguyên đơn: **Ngân hàng A**, địa chỉ: Số D, phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Trần Việt T** - Phó phòng giao dịch Ngân hàng A - Chi nhánh B - Phòng Giao dịch D; địa chỉ: Số V, khu phố Y, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Bến Tre.

1.2) Bị đơn: Bà **Châu Thị L** - Sinh năm: 1990, địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Bà Châu Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A số nợ gốc là 29.633.995VNĐ (hai mươi chín triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn chín trăm chín mươi lăm đồng) và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 01/3/2024 là 15.129.390VNĐ (mười lăm triệu một trăm hai mươi chín ngàn ba trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày 02 tháng 3 năm 2024 cho đến khi trả tất nợ, bà Châu Thị L phải trả tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất được thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng do bà Châu Thị L ký ngày 25/12/2019 với Ngân hàng A - Chi nhánh B - Phòng Giao dịch C.

2.2) Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.2.1. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.007.000VNĐ (một triệu không trăm lẻ bảy ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003069 ngày 30/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

2.2.2. Bà Châu Thị L có nghĩa vụ nộp 1.119.000VNĐ (một triệu một trăm mười chín ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện C;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên